

C. Ngã Tô #/S

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1945/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 08 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Duy Phúc
(lần hai)

CHỦ TỊCH UBND TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ Quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính và Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2016 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương được Quốc hội thông qua ngày 19/6/2015;

Xét đơn khiếu nại đề ngày 04/12/2017 của ông Nguyễn Duy Phúc;

Địa chỉ: Tổ 6, ấp 3, xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

I. Nội dung khiếu nại:

Ông Nguyễn Duy Phúc không đồng ý Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 6971/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 của UBND huyện Nhơn Trạch, ông Phúc tiếp tục khiếu nại lần hai lên Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai với nội dung (theo Biên bản làm việc ngày 05/3/2018 với Sở Tài nguyên và Môi trường):

- Đề nghị bồi thường, hỗ trợ diện tích đất ở từ 88m² lên 300m² theo quy định hạn mức đất ở;

- Đề nghị bồi thường tài sản theo đơn giá năm 2016;

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người giải quyết khiếu nại lần đầu:

Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch ký ban hành Quyết định số 6971/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 giải quyết không công nhận nội dung ông Phúc khiếu nại yêu cầu bồi thường, hỗ trợ diện tích đất ở từ 88m² lên 300m² theo quy định hạn mức đất ở và bồi thường tài sản trên đất theo đơn giá năm 2016.



III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:

Theo Báo cáo số 232/BC-STNMT ngày 07/5/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả thẩm tra, xác minh nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Duy Phúc, thể hiện:

Thực hiện dự án nhà máy sản xuất động cơ xe ô tô, xe tải, xe khách tại Khu công nghiệp Ông Kèo, xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, Nhà nước có thu hồi đất do hộ ông Nguyễn Duy Phúc sử dụng. Ngày 08/11/2005, UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số 3924/QĐ.UBND về việc phê chuẩn phương án bồi thường, hỗ trợ; theo đó, ông Phúc được phê duyệt 30% giá trị bồi thường về đất và bồi thường tài sản trên đất.

Sau đó, UBND tỉnh có Văn bản số 8830/UBND-ĐT ngày 28/10/2015 chấp thuận cho UBND huyện Nhơn Trạch tính toán bồi thường, hỗ trợ bổ sung về đất (không bồi thường bổ sung về tài sản) cho 11 hộ dân (trong đó có hộ ông Phúc) đã có quyết định giải quyết khiếu nại của UBND huyện Nhơn Trạch. Trên cơ sở đó, UBND huyện Nhơn Trạch ban hành Quyết định số 3170/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 về việc bổ sung 70% giá trị bồi thường về đất và các chính sách hỗ trợ khác cho hộ ông Nguyễn Duy Phúc.

Không đồng ý với quyết định phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ nêu trên, ông Nguyễn Duy Phúc có đơn khiếu nại đề ngày 20/10/2016 gửi UBND huyện Nhơn Trạch với các nội dung: Yêu cầu nâng vị trí đất từ vị trí 3 lên vị trí 2, bồi thường 300m² đất ở, bồi thường tài sản trên đất theo đơn giá năm 2016, hỗ trợ ngừng sản xuất và hỗ trợ nhân khẩu 24 tháng. Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch đã ký ban hành Quyết định số 6971/QĐ-UBND ngày 03/11/2017, giải quyết chấp thuận đối với nội dung yêu cầu nâng vị trí đất, hỗ trợ nhân khẩu 24 tháng và điều chỉnh 88m² từ đất nông nghiệp sang đất ở, không chấp thuận đối với các nội dung yêu cầu bồi thường 300m² đất ở và bồi thường tài sản trên đất theo đơn giá năm 2016. Không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của UBND huyện Nhơn Trạch, ông Phúc tiếp tục có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh với nội dung nêu ở mục I trên.

- Về nội dung đề nghị bồi thường, hỗ trợ diện tích đất ở từ 88m² lên 300m² theo quy định hạn mức đất ở:

Theo nội dung Giấy xác nhận số 31/GXN ngày 15/10/2003, số 01/GXN năm 2016 và năm 2017 (không số, không ngày, tháng) của UBND xã Phước Khánh thì hộ ông Nguyễn Duy Phúc đang sử dụng tổng diện tích 14.931m² đất, bao gồm: thửa đất số 07 diện tích 2.148m², thửa đất số 18 diện tích 2.246m², thửa đất số 14 diện tích 6.725m², thửa đất số 15 diện tích 3.812m², loại đất nông nghiệp và thửa đất số 133 (cắt thửa đất số 14) diện tích 88m², loại đất ở nông thôn, tờ bản đồ địa chính số 43 (bản đồ lập năm 2003) xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch.

Các thửa đất trên do ông Phan Thành Tánh khai phá và sử dụng từ trước năm 1984, đến năm 2000 cho con là ông Phan Thành Êm sử dụng. Đến năm 2001, ông Êm chuyển nhượng cho ông Nguyễn Duy Phúc sử dụng ổn định cho đến nay, không tranh chấp và chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng

đất. Toàn bộ diện tích 14.931m² đất nằm trong vùng quy hoạch đất trồng dừa 285ha.

Theo nội dung Biên bản kiểm tra đất, nhà cửa, tài sản giải tỏa ngày 03/10/2003 của Tổ bồi thường huyện Nhơn Trạch thì trên diện tích đất thu hồi của ông Phúc có xây dựng 01 nhà giữ ao tôm diện tích 60,5m², nhà bếp diện tích 11,34m², ngoài ra còn có 02 chòi giữ ao mái lá, vách lá, nền đất diện tích khoảng 45m².

Tại Sổ mục kê đất lập năm 1999 xã Phước Khánh, quyển số 2 ghi nhận ông Phan Thành Êm chỉ đăng ký thửa đất số 133, tờ bản đồ địa chính số 43 (cũ) xã Phước Khánh, diện tích 88m² là đất ở nông thôn.

Căn cứ Khoản 3 Điều 103 Luật Đất đai năm 2013 quy định về xác định diện tích đất ở đối với trường hợp có vườn, ao: “*Đối với trường hợp thửa đất ở có vườn, ao được hình thành từ ngày 18 tháng 12 năm 1980 đến trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 và người đang sử dụng có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 100 của Luật này mà trong giấy tờ đó ghi rõ diện tích đất ở thì diện tích đất ở được xác định theo giấy tờ đó*” và Khoản 1, Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ, quy định các giấy tờ khác lập trước ngày 15/10/1993 theo quy định tại Điểm g, Khoản 1, Điều 100 của Luật Đất đai có tên người sử dụng đất, bao gồm: “*Sổ mục kê đất, sổ kiến điền lập trước ngày 18 tháng 12 năm 1980...*”; thì việc UBND huyện Nhơn Trạch xác định diện tích đất ở cho hộ ông Phúc có 88m² là phù hợp quy định pháp luật.

- Về nội dung đề nghị bồi thường tài sản theo đơn giá năm 2016:

Căn cứ Điều 18, Điều 19 và Điều 20 Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, thì tài sản trên đất của hộ ông Nguyễn Duy Phúc đã được tính toán bồi thường và phê duyệt tại Quyết định số 3924/QĐ.UBND ngày 08/11/2005 của UBND tỉnh theo giá, chính sách quy định tại thời điểm phê duyệt bồi thường. Do ông Phúc không nhận tiền bồi thường nên không thuộc trường hợp bồi thường chậm do cơ quan, tổ chức có trách nhiệm bồi thường gây ra; việc ông Nguyễn Duy Phúc căn cứ Khoản 2, Điều 9 Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ để đề nghị bồi thường tài sản trên đất theo giá năm 2016 là không có cơ sở.

IV. Kết quả đối thoại:

Căn cứ kết quả đối thoại với ông Nguyễn Duy Phúc vào ngày 31/5/2018, thể hiện:

- Ông Nguyễn Duy Phúc trình bày ý kiến: Đề nghị bồi thường, hỗ trợ diện tích đất ở từ 88m² lên 300m² theo quy định hạn mức đất ở và bồi thường tài sản theo đơn giá năm 2016.

Ngoài những nội dung khiếu nại trên (đã được UBND huyện Nhơn Trạch giải quyết khiếu nại lần đầu), ông Phúc đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà với số tiền là 15.000.000 đồng, bổ sung thưởng di dời với số tiền là 12.000.000 đồng, tính toán lại khối lượng đất đào ao theo bờ, hỗ trợ di dời tài sản trên đất với số tiền là



50.000.000 đồng, hỗ trợ ngừng sản xuất trong 14 năm với số tiền là 930.602.400 đồng và đề nghị được thẩm định lại giá đất.

- Sau khi nghe ý kiến của ông Nguyễn Duy Phúc và nghe ý kiến trao đổi của đại diện lãnh đạo các cơ quan liên quan, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Võ Văn Chánh – chủ trì có ý kiến:

+ Thống nhất với kết quả xác minh của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Báo cáo số 232/BC-STNMT ngày 07/5/2018. Để giúp người dân ổn định cuộc sống, Nhà nước đã vận dụng pháp luật để xem xét hỗ trợ bổ sung về đất cho người dân tại khu vực xã Phước Khánh nằm trong quy hoạch 285ha đất trồng dừa vào năm 2016 (trong đó có hộ ông Phúc), không thực hiện bồi thường bổ sung về tài sản trên đất. UBND huyện Nhơn Trạch căn cứ vào sổ mục kê để xác định diện tích 88m² đất ở cho hộ ông Phúc là đúng quy định pháp luật.

+ Các nội dung khiếu nại còn lại của ông Nguyễn Duy Phúc, đề nghị UBND huyện Nhơn Trạch xem xét giải quyết khiếu nại lần đầu theo quy định.

V. Kết luận:

- Về nội dung đề nghị bồi thường, hỗ trợ diện tích đất ở từ 88m² lên 300m² theo quy định hạn mức đất ở:

Căn cứ Khoản 3 Điều 103 Luật Đất đai năm 2013 quy định về xác định diện tích đất ở đối với trường hợp có vườn, ao: “*Đối với trường hợp thửa đất ở có vườn, ao được hình thành từ ngày 18 tháng 12 năm 1980 đến trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 và người đang sử dụng có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 100 của Luật này mà trong giấy tờ đó ghi rõ diện tích đất ở thì diện tích đất ở được xác định theo giấy tờ đó*” và Khoản 1, Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ quy định các giấy tờ khác lập trước ngày 15/10/1993 theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 100 của Luật Đất đai có tên người sử dụng đất, bao gồm: “*Sổ mục kê đất, sổ kiến điền lập trước ngày 18 tháng 12 năm 1980...*”, UBND huyện Nhơn Trạch xác định diện tích 88m² đất ở để phê duyệt bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Phúc là đúng quy định.

Việc ông Nguyễn Duy Phúc đề nghị bồi thường, hỗ trợ diện tích đất ở từ 88m² lên 300m² theo quy định hạn mức đất ở là không có căn cứ.

- Về nội dung đề nghị bồi thường tài sản theo đơn giá năm 2016:

Căn cứ Điều 18, Điều 19 và Điều 20 Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, thì tài sản trên đất của hộ ông Nguyễn Duy Phúc đã được tính toán bồi thường và phê duyệt tại Quyết định số 3924/QĐ.UBND ngày 08/11/2005 của UBND tỉnh theo giá, chính sách quy định tại thời điểm phê duyệt bồi thường. Do ông Phúc không nhận tiền bồi thường nên không thuộc trường hợp bồi thường chậm do cơ quan, tổ chức có trách nhiệm bồi thường gây ra.

Việc ông Nguyễn Duy Phúc đề nghị bồi thường tài sản trên đất theo giá năm 2016 là không có cơ sở.

*Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch ký ban hành Quyết định số 6971/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 giải quyết khiếu nại nội dung ông Phúc khiếu nại yêu cầu bồi thường, hỗ trợ diện tích đất ở từ 88m² lên 300m² theo quy định hạn mức đất ở và bồi thường tài sản trên đất theo đơn giá năm 2016, là đúng quy định pháp luật.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

a) Không công nhận nội dung khiếu nại đề nghị bồi thường, hỗ trợ diện tích đất ở từ 88m² lên 300m² theo quy định hạn mức đất ở và bồi thường tài sản trên đất theo đơn giá năm 2016 của ông Nguyễn Duy Phúc;

b) Công nhận Quyết định số 6971/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 của UBND huyện Nhơn Trạch về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Duy Phúc yêu cầu bồi thường, hỗ trợ diện tích đất ở từ 88m² lên 300m² theo quy định hạn mức đất ở và bồi thường tài sản trên đất theo đơn giá năm 2016, là đúng quy định của pháp luật.

Điều 2. Quyết định này được gửi đến ông Nguyễn Duy Phúc biết theo đường bưu điện và được niêm yết công khai tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh theo quy định tại Điều 41 Luật Khiếu nại năm 2011.

Điều 3. Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai có hiệu lực pháp luật sau 30 ngày, kể từ ngày ban hành. Trường hợp không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại, ông Nguyễn Duy Phúc có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định về tố tụng hành chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Trưởng Ban Tiếp công dân tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch, Chủ tịch UBND xã Phước Khánh và ông Nguyễn Duy Phúc có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Trụ sở TCD Trung ương (tại Hà Nội + TP. HCM);
- Cục III - Thanh tra Chính phủ;
- TT. Tỉnh ủy; TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, PCT Võ Văn Chánh;
- Thanh tra tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Trưởng, Phó Ban TCD tỉnh;
- UBND xã Phước Khánh (đề nghị giao quyết định đến ông Nguyễn Duy Phúc, có lập biên bản gửi về Ban Tiếp công dân tỉnh);
- Lưu: VT, BTCD.

Ngavt.NT.2018

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Võ Văn Chánh